

huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu được xét khen thưởng.

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước hướng dẫn thực hiện việc xét khen thưởng.

Điều 4. Phi công và các thành viên trong tổ bay quân sự mắc bệnh được áp dụng chế độ bệnh binh theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Nghị định số 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 1999.

Điều 6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, sau khi thống nhất ý kiến với Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1144/QĐ-TTg ngày 22/12/1998 về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài, tỉnh Thừa Thiên Huế.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42/CP ngày 16 tháng 7 năm 1996 của Chính phủ và Nghị định số 92/CP ngày 23 tháng 8 năm 1997 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tại Tờ trình số 1593/TT-UB ngày 07 tháng 9 năm 1998 và Tờ trình số 2021/CN-UB ngày 07 tháng 11 năm 1998, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 8450-BKH/VPTĐ ngày 04 tháng 12 năm 1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu công nghiệp Phú Bài, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Khu công nghiệp Phú Bài được tổ chức và hoạt động theo Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ và chịu sự quản lý trực tiếp của Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài, tỉnh Thừa Thiên Huế (giai đoạn I) với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chủ đầu tư: Công ty Xây lắp tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Mục tiêu dự án: Tạo mặt bằng, xây dựng các hệ thống giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải...nhằm kinh doanh kết cấu hạ tầng được tạo ra trong khu công nghiệp.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phú Bài, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Diện tích đất sử dụng: Giai đoạn I là 53,04 ha.

6. Tổng mức vốn đầu tư: 77,3 tỷ đồng Việt Nam.

7. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn liên kết, vốn ứng trước của các nhà đầu tư, vốn vay.

8. Tiến độ đầu tư: Thời gian 7 năm, kể từ ngày ký quyết định đầu tư.

9. Thời gian hoạt động: 50 năm, kể từ ngày ký quyết định đầu tư.

Điều 3. Được vay một phần vốn ưu đãi của Nhà nước để xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp và được hưởng các ưu đãi tài chính theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện dự án theo quy định hiện hành; lập đề án tổng thể về phát triển công trình kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào đồng bộ với các công trình kết cấu hạ tầng bên trong hàng rào, đảm bảo hoạt động có hiệu quả cho Khu công nghiệp.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, các Bộ trưởng: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công nghiệp, Quốc phòng, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng Ban quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Giám đốc Công ty Xây lắp tỉnh Thừa Thiên Huế, Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGO XUAN LỘC

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 248/1998/QĐ-TTg ngày 24/12/1998 về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 1999.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ các Nghị quyết kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa X số 18/1998/QH10 về dự toán ngân sách nhà nước năm 1999 và số 20/1998/QH10 về nhiệm vụ năm 1999;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về phát triển sản xuất nông nghiệp và nông thôn

1- Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, nhất là sản xuất lương thực, cây công nghiệp, cây ăn quả xuất khẩu. Rà soát lại vùng nguyên liệu tập trung phục vụ cho công nghiệp chế biến, nơi nào đã có cơ sở chế biến nhưng vùng nguyên liệu chưa đáp ứng được thì có kế hoạch phát triển bổ sung, nơi nào có vùng nguyên liệu nhưng thiếu cơ sở chế biến thì có phương án tiêu thụ hết nguyên liệu cho nông dân. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoàn thành việc này trong quý I năm 1999.

2- Đẩy nhanh tiến độ giao đất để bảo đảm 85% số hộ được giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế khai thác, sử dụng đất trống, đồi núi trọc, bãi cát và đất rừng vào mục đích phát triển